

Số: 161/KH-MN14

Bình Thạnh, ngày 03 tháng 11 năm 2022

## **KẾ HOẠCH**

### **Thực hiện nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2022 - 2023**

Căn cứ theo Quyết định số 1411/QĐ-UBND ngày 27 tháng 4 năm 2022 của UBND Thành phố và Quyết định số 1270/QĐ-SGDĐT ngày 24 tháng 5 năm 2022 của SGDĐT về ban hành Kế hoạch tăng cường ứng dụng CNTT và chuyển đổi số của ngành Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2022 - 2025; định hướng đến năm 2030;

Căn cứ công văn số 3814/SGDĐT-VP ngày 12 tháng 10 năm 2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ công nghệ thông tin, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2022 - 2023;

Căn cứ công văn số 353/GDĐT ngày 28 tháng 10 năm 2022 của Phòng Giáo dục và Đào tạo quận Bình Thạnh về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ công nghệ thông tin, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2022 - 2023;

Căn cứ tình hình thực tế của đơn vị

Trường Mầm non 14 xây dựng Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2022 - 2023 như sau:

#### **I. MỘT SỐ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM**

1. Tiếp tục triển khai có hiệu quả các Đề án và Kế hoạch tăng cường ứng dụng CNTT và chuyển đổi số của ngành Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2022 – 2025, định hướng đến năm 2030 gồm:

a) Quyết định số 1411/QĐ-UBND ngày 27 tháng 4 năm 2022 của UBND Thành phố và Quyết định số 1270/QĐ-SGDĐT ngày 24 tháng 5 năm 2022 của SGDĐT về ban hành Kế hoạch tăng cường ứng dụng CNTT và chuyển đổi số của ngành Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2022 - 2025; định hướng đến năm 2030;

b) Kế hoạch 593/KH-UBND ngày 28 tháng 02 năm 2022 của ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về Triển khai chương trình “ Chuyển đổi số của Thành phố Hồ Chí Minh” và Đề án “ Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh trở thành đô thị thông minh” năm 2022.

c) Quyết định 1270/QĐ-SGDĐT ngày 24 tháng 5 năm 2022 về Kế hoạch triển khai tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin , chuyển đổi số của

Ngành Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2022 – 2025, định hướng đến năm 2030.

d) Đề án “Giáo dục thông minh và học tập suốt đời tại Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2021 - 2030” năm 2021 và giai đoạn 2021-2025.

e) Đề án “Nâng cao năng lực, kiến thức, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh phổ thông Thành phố Hồ Chí Minh theo định hướng chuẩn Quốc tế giai đoạn 2021 - 2030”.

2. Tiếp tục duy trì, triển khai hình thức dạy học trực tuyến kết hợp dạy học trực tiếp nhằm hỗ trợ nâng cao chất lượng, hiệu quả dạy - học và đổi mới phương pháp dạy - học.

a) Tổ chức hình thức dạy học trực tuyến theo quy định tại Thông tư số 09/2001/TT-BGDĐT ngày 30/3/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo phù hợp với điều kiện của mỗi cơ sở giáo dục nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả và đổi mới phương pháp dạy - học ngay cả trong điều kiện học sinh đến lớp bình thường.

b) Tiếp tục phát triển học liệu số bảo đảm chất lượng: Huy động giáo viên tham gia đóng góp học liệu số để chia sẻ dùng chung; phát huy vai trò của tổ chuyên môn trong đánh giá, lựa chọn học liệu số trước khi đưa vào sử dụng; hướng dẫn giáo viên tham khảo các học liệu số từ kho học liệu số dùng chung của Ngành và các nguồn tài nguyên tin cậy trên Internet.

d) Tăng cường tổ chức đánh giá thường xuyên bằng hình thức trực tuyến: từng bước tổ chức triển khai kiểm tra, đánh giá trên máy tính đảm bảo khách quan, công bằng và có độ tin cậy.

e) Triển khai hiệu quả hệ thống thư viện điện tử (bao gồm phần mềm quản trị thư viện và cơ sở dữ liệu số hóa sách và tài nguyên phục vụ dạy học), kết nối liên thông với các kho học liệu số, chia sẻ tài nguyên số hóa giữa các cơ sở giáo dục, cán bộ quản lý giáo dục, giáo viên.

3. Tiếp tục triển khai phần mềm quản trị trong các cơ sở giáo dục, kết nối liên thông với trực liên thông dữ liệu của ngành.

a) 100% cơ sở giáo dục tiếp tục triển khai nền tảng quản trị cơ sở giáo dục tích hợp không gian làm việc số.

b) Triển khai các ứng dụng hồ sơ điện tử gồm: sổ điểm điện tử, học bạ điện tử áp dụng chứng thư số; ứng dụng kết nối, tương tác, trao đổi thông tin giữa phụ huynh với nhà trường trên nền tảng số, khuyến khích áp dụng các giải pháp miễn phí như tin nhắn OTT, email, ứng dụng trên thiết bị di động.

4. Tiếp tục mở rộng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu về giáo dục cung cấp thông tin quản lý đầy đủ, chính xác và kịp thời.

a) 100% đảm bảo dữ liệu của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh được cập nhật liên tục, đầy đủ; dữ liệu phải đáp ứng được các tiêu chí “đúng, đủ, sạch, sống” phục vụ cho công tác quản lý, điều hành, dự báo, báo cáo, ...

b) Việc xây dựng cơ sở dữ liệu về giáo dục phải tuân thủ các quy định của Thông tư số 42/2021/TT - BGDDT ngày 30/12/2021 quy định về cơ sở dữ liệu giáo dục đào tạo; Quyết định số 4998/QĐ-BGDĐT ngày 31 tháng 12 năm 2021 ban hành Quy định kỹ thuật về dữ liệu của cơ sở dữ liệu giáo dục đào tạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo; Quyết định số 645/QĐ-SGDĐT ngày 24 tháng 3 năm 2022 về ban hành Quy chế tạm thời quản lý, vận hành, khai thác sử dụng Hệ thống cơ sở dữ liệu giáo dục và đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh.

c) Thực hiện báo cáo thống kê giáo dục định kỳ (kỳ đầu năm học và kỳ cuối năm học) đúng thời hạn, đầy đủ, chính xác theo quy định tại Thông tư số 24/2018/TT BGDĐT ngày 28 tháng 9 năm 2018 về chế độ báo cáo thống kê ngành Giáo dục và báo cáo đột xuất theo yêu cầu của Sở Giáo dục và Đào tạo.

5. Đẩy mạnh triển khai hiệu quả dịch vụ công trực tuyến trong giáo dục

Tiếp tục triển khai có hiệu quả các dịch vụ công trực tuyến trong ngành giáo dục, ưu tiên một số dịch vụ:

- Dịch vụ tuyển sinh đầu cấp.
- Nghiên cứu áp dụng các dịch vụ phục vụ học sinh, phụ huynh học sinh.

6. Đẩy mạnh triển khai thanh toán không dùng tiền mặt

Đẩy mạnh hình thức thanh toán học phí, các khoản thu khác bằng hình thức trực tuyến không dùng tiền mặt, kết nối phần mềm quản lý tài chính của cơ sở giáo dục với các nền tảng thanh toán không dùng tiền mặt.

## **II. MỘT SỐ GIẢI PHÁP CƠ BẢN**

1. Kiện toàn tổ chức bộ phận phụ trách công nghệ thông tin, chuyển đổi số, công tác thống kê giáo dục và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực nhằm đáp ứng yêu cầu của kế hoạch chuyển đổi số Ngành.

- Phân công CBQL, nhân viên phụ trách công nghệ thông tin làm đầu mối triển khai nhiệm vụ công nghệ thông tin và công tác thống kê giáo dục.

- Triển khai tập huấn giáo viên bằng hình thức kết hợp giữa trực tiếp và trực tuyến, đảm bảo 100% giáo viên được cấp tài khoản sử dụng để tự bồi dưỡng qua mạng một cách chủ động, thường xuyên.

- Tổ chức tập huấn nâng cao năng lực số cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên. Xem xét lựa chọn các nội dung phù hợp về: Kỹ năng tổ chức, quản lý các hoạt động dạy học kết hợp giữa trực tiếp và trực tuyến; kỹ năng thiết kế bài giảng e-Leaming, video bài giảng, thiết bị dạy học số; kỹ năng quản lý, triển khai có hiệu quả các phần mềm quản trị; nâng cao nhận thức và kỹ năng về an toàn thông tin.

2. Thực hiện xây dựng Kế hoạch tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030: xác định mục tiêu và nhiệm vụ cụ thể triển khai trong từng năm học; tăng cường các nguồn lực đầu tư cho ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số; phối hợp có hiệu quả việc đầu tư với thuê dịch vụ công nghệ thông tin.

3. Đảm bảo nguồn lực triển khai ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số giáo dục

- Rà soát và có kế hoạch mua sắm bổ sung, duy trì, nâng cấp trang thiết bị đáp ứng yêu cầu triển khai ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, làm việc trực tuyến; đảm bảo kết nối cáp quang Internet, dịch vụ Internet không dây trong đơn vị; đảm bảo đủ thiết bị trình chiếu, thiết bị phụ trợ sử dụng dạy - học, từng bước hình thành phòng học thông minh.

- Có biện pháp đảm bảo an toàn, an ninh thông tin đối với các hệ thống công nghệ thông tin. Thường xuyên rà soát, khắc phục các nguy cơ mất an toàn, an ninh thông tin. Đẩy mạnh tuyên truyền tới toàn thể cán bộ, giáo viên và học sinh kỹ năng nhận biết, phòng tránh các nguy cơ mất an toàn thông tin khi sử dụng các phần mềm trực tuyến và thiết bị cá nhân như điện thoại thông minh, máy tính bảng, máy tính cá nhân, trang bị các phần mềm phòng chống virus có bản quyền, tuyệt đối đảm bảo an toàn, an ninh dữ liệu của hệ thống cơ sở dữ liệu giáo dục.

4. Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức cho cán bộ quản lý và giáo viên về vai trò của ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong các hoạt động giáo dục và các kết quả ứng dụng công nghệ thông tin đã đạt được; triển khai các hoạt động hưởng ứng ngày chuyển đổi số quốc gia vào ngày 10 tháng 10 hàng năm.

### **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

- Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch và triển khai đến toàn thể CB, GV, NV trong đơn vị.

- Gửi báo cáo về Phòng Giáo dục và Đào tạo các nội dung sau:

- + Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2022 – 2023 trước ngày 04 tháng 11 năm 2022.

- + Sơ kết đánh giá tình hình triển khai nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2022 – 2023 sau khi kết thúc học kỳ 1.

- + Đánh giá, tổng kết triển khai nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2022 - 2023, trước ngày 05 tháng 6 năm 2023.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2022 - 2023 của trường Mầm non 14./.

***Nơi nhận:***

- Phòng Giáo dục và Đào tạo;
- Cổng thông tin điện tử;
- Lưu: VT.

**HIỆU TRƯỞNG**



**Huỳnh Thị Mỹ Nam**